

Bản án số: 314/2024/DS-ST

Ngày: 30-5-2024

V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Phi Yên
- Ông Nguyễn Văn Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 523/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2024/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 138/2024/QĐST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài Chính TNHH M

Trụ sở: 91 đường P, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lee J, sinh năm 1972; Chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 04/01/2024): Bà Huỳnh Thị Hà V, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Phòng số 401, Tầng 4, Tòa nhà số 793/49/1 đường T, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Tạ Minh N, sinh năm 1998

Địa chỉ: 686/110 đường C, Phường D, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 14/8/2023 của Nguyên đơn - Công ty Tài Chính TNHH M (sau đây gọi là Nguyên đơn) cùng trình bày của bà Huỳnh Thị Hà V là người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn thì: Ngày 27/4/2022, Nguyên đơn có ký hợp đồng tín dụng số 3114515 về việc cấp tín dụng cho ông Tạ Minh N (sau đây gọi là Bị đơn) với khoản vay 31.980.000đ. Sau khi ký hợp đồng Nguyên đơn đã giải ngân cho Bị đơn đúng quy định, theo thỏa thuận Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán là trả góp hàng tháng cho Nguyên đơn với số tiền 2.027.635đ gồm 24 kỳ, kể từ ngày 25/5/2022 đến ngày 25/4/2024. Nhưng từ ngày 24/9/2022, Bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, Nguyên đơn đã nhiều lần gọi điện, gửi thư thông báo nhưng Bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nên Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Bị đơn phải phải thanh toán cho Nguyên đơn tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 30/5/2024 là 53.194.710đ (Năm mươi ba triệu một trăm chín mươi bốn ngàn bảy trăm mười đồng), trong đó bao gồm: Tiền nợ gốc: 27.276.640đ; Tiền lãi trong hạn: 10.983.234đ; Tiền lãi quá hạn: 13.759.611đ; Tiền lãi chậm trả: 1.175.216đ và buộc Bị đơn có trách nhiệm thanh toán tiền lãi, phí phát sinh kể từ ngày 31/5/2024 cho đến khi tất toán xong khoản vay nói trên.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập cho Bị đơn để tự khai; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng Bị đơn đều vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được.

Tại phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hà V là người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn vắng mặt; Bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” với Bị đơn do Bị đơn cư trú tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ Khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu của Nguyên đơn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hà V là người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Nguyên đơn, Bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Xét Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn thanh toán số tiền nợ tổng cộng là 53.194.710đ và lãi phát sinh từ ngày 31/5/2024 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng:

Căn cứ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3114515 ngày 27/4/2022, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì có đủ cơ sở xác định Nguyên đơn có cho Bị đơn vay số tiền 31.980.000đ, trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày 25/5/2022 đến 25/4/2024. Từ ngày 24/9/2022, đến nay Bị đơn không tiếp tục thanh toán cho Nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định trong hợp đồng. Do đó, Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày 30/5/2024 tổng cộng 53.194.710đ, trong đó bao gồm: Tiền nợ gốc: 27.276.640đ; Tiền lãi trong hạn: 10.983.234đ; Tiền lãi quá hạn: 13.759.611đ; Tiền lãi chậm trả: 1.175.216đ. Đồng thời Bị đơn phải chịu các khoản lãi phát sinh từ ngày 31/5/2024 cho đến khi hoàn tất việc thanh toán xong khoản vay nói trên. Các yêu cầu của Nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có căn cứ chấp nhận.

[4] Phương thức và thời hạn thanh toán: Do Bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong thời gian dài làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Nguyên đơn, nên Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn phải có nghĩa vụ trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, trả lại Nguyên đơn 963.850đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Bị đơn phải chịu 2.659.735đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn – Công ty Tài Chính TNHH M.

a/ Buộc ông Tạ Minh N có trách nhiệm trả cho Công ty Tài Chính TNHH M 53.194.710đ (Năm mươi ba triệu một trăm chín mươi bốn ngàn bảy trăm mười đồng), trong đó bao gồm: Tiền nợ gốc: 27.276.640đ; Tiền lãi trong hạn: 10.983.234đ; Tiền lãi quá hạn: 13.759.611đ; Tiền lãi chậm trả: 1.175.216đ theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3114515 ngày 27/4/2022.

b/ Buộc ông Tạ Minh N có trách nhiệm tiếp tục trả cho Công ty Tài Chính TNHH M tiền lãi phát sinh từ ngày 31/5/2024 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3114515 ngày 27/4/2022.

2/ Thời hạn và phương thức trả: Trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Tạ Minh N phải chịu 2.659.735đ (Hai triệu sáu trăm năm mươi chín ngàn bảy trăm ba mươi lăm đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại Công ty Tài Chính TNHH M 963.850đ (Chín trăm sáu mươi ba ngàn tám trăm năm mươi đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2023/0024011 ngày 06/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5/ Về quyền kháng cáo: Công ty Tài Chính TNHH M, ông Tạ Minh N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

6/ Về quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương